

Quảng Nam, ngày 21 tháng 4 năm 2022

**GỢI Ý THẢO LUẬN
Kỳ họp thứ bảy, HĐND tỉnh khóa X**

Về các nội dung trình kỳ họp, đề nghị các vị đại biểu HĐND tỉnh và đại biểu khách mời tập trung thảo luận các nội dung chính sau:

1. Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Sự phù hợp về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, cơ chế quản lý sử dụng nguồn thu phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh.

2. Quy định danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Sự phù hợp danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trên 09 lĩnh vực được đề xuất theo quy định pháp luật và tình hình thực tiễn thực hiện dịch vụ sự nghiệp công trên địa bàn tỉnh.

3. Thống nhất mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô dưới 9 chỗ ngồi trên địa bàn tỉnh.

Sự phù hợp về mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô từ 09 chỗ ngồi trở xuống trên địa bàn tỉnh bằng mức thu quy định tại Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ

4. Bổ sung danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2022.

Cơ sở đề xuất, sự cần thiết bổ sung danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng năm 2022.

5. Bổ sung Quy hoạch thủy lợi tỉnh Quảng Nam đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

Cơ sở pháp lý, sự cần thiết bổ sung quy hoạch.

6. Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 161/2010/NQ-NĐND ngày 22/4/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII về Quy hoạch thủy điện vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh, cụ thể: Loại khỏi quy hoạch thủy điện vừa và nhỏ tỉnh Quảng Nam đối với dự án Thủy điện Đăk Pring 2 tại thôn A Bát, xã Chà Val, huyện Nam Giang.

- Cơ sở pháp lý, sự cần thiết loại khỏi quy hoạch thủy điện vừa và nhỏ đối với dự án thủy điện Đăk Pring 2.

- Biện pháp quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng và vận hành khai thác thủy điện trên địa bàn tỉnh thời gian đến.

7. Quy định mức hỗ trợ đầu tư, tu bổ các di tích được xếp hạng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022 - 2025.

- Sự phù hợp về phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng; điều kiện đầu tư; nội dung đầu tư, hỗ trợ; phân kỳ thực hiện.

- Nhu cầu kinh phí; khả năng cân đối nguồn lực thực hiện.

8. Quy định chính sách hỗ trợ cải thiện mức sống cho một số đối tượng thuộc hộ nghèo đang hưởng chính sách người có công cách mạng và bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Sự cần thiết ban hành chính sách; sự phù hợp với đối tượng hỗ trợ (kể cả người có công thuộc hộ cận nghèo và đối tượng nhiễm HIV/AIDS thuộc diện hộ nghèo không có nguồn thu nhập ổn định hàng tháng như tiền lương, tiền công, lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp xã hội hàng tháng).

9. Đề án Phát triển thanh niên tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2022 – 2030.

- Cơ sở pháp lý, sự cần thiết, thẩm quyền ban hành.

- Sự phù hợp về các mục tiêu đề ra so với thực trạng công tác phát triển thanh niên trên địa bàn tỉnh hiện nay.

- Nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ phát triển thanh niên.

10. Quy định mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 (chưa bao gồm giá sinh phẩm xét nghiệm) trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

- Cơ sở pháp lý, thẩm quyền ban hành.

- Sự phù hợp về phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng; mức giá dịch vụ xét nghiệm.

11. Quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Cơ sở xây dựng các nội dung và mức chi tập huấn, bồi dưỡng đảm bảo quy định pháp luật và tình hình thực tế.

12. Quy định cơ chế khuyến khích bảo tồn, phát triển Sâm Ngọc Linh và dược liệu trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2022 – 2025.

- Sự cần thiết ban hành.

- Sự phù hợp về phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng; điều kiện, nguyên tắc, phương thức hỗ trợ; nội dung cơ chế hỗ trợ; nguồn kinh phí hỗ trợ.

- Giải pháp thực hiện.

13. Quy định mức khoán kinh phí phục vụ nấu ăn tại các trường có tổ chức nấu ăn cho trẻ em, học sinh ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn và Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định Chính sách phát triển giáo dục mầm non.

- Sự cần thiết ban hành.
- Sự phù hợp về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.
- Sự phù hợp về mức hỗ trợ kinh phí phục vụ nấu ăn cho trẻ em mầm non đối với các cơ sở giáo dục mầm non công lập và mức khoán kinh phí phục vụ nấu ăn cho học sinh đối với trường phổ thông dân tộc bán trú và trường phổ thông có tổ chức nấu ăn tập trung.

14. Quy định các chế độ hỗ trợ cho cộng tác viên dân số, gia đình, trẻ em và nhân viên y tế thôn, bản trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

- Sự cần thiết, cơ sở pháp lý, thẩm quyền ban hành.
- Sự phù hợp về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.
- Sự phù hợp về mức bồi dưỡng hằng tháng, mức hỗ trợ bảo hiểm y tế.

15. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 21/4/2020 của HĐND tỉnh quy định mức phụ cấp, phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, công an viên, thôn/khối đội trưởng; mức bồi dưỡng, bồi dưỡng kiêm nhiệm đối với người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

- Sự cần thiết ban hành, cơ sở đề xuất bổ sung chức danh Phó Trưởng thôn, Phó Tổ trưởng tổ dân phố được bố trí tại các thôn, tổ dân phố loại I vào đối tượng được hưởng bồi dưỡng hằng tháng.

- Sự phù hợp về việc nâng mức bồi dưỡng hằng tháng và hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế đối với người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố.

16. Các nội dung báo cáo khác của UBND tỉnh, các ban của HĐND tỉnh trình tại kỳ họp: Đề nghị các vị đại biểu nghiên cứu thêm tài liệu để xem xét, thảo luận./.

